



KỸ THUẬT CANH TÁC SẢN BỀN VỮNG TRÊN ĐẤT ĐỐC

Người biên soạn: PGS.TS. Nguyễn Việt Hưng

Đại chỉ liên hệ: Khoa Nông học Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên ĐT: 0912.386.574



Hiện trạng đất trồng sản bị xói mòn

1. NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN NĂNG SUẤT SẢN THẤP VÀ HIỆU QUẢ SẢN XUẤT SẢN KHÔNG CAO.

1.1. Sản trồng trên đất dốc không có biện pháp chống xói mòn bảo vệ đất

Một trong những đặc thù sản xuất sản ở miền Bắc đó là chủ yếu trên đất dốc và đất nghèo kiệt dinh dưỡng. Trong khi đó mưa lại tập chung theo mùa từ tháng 5 – tháng 9 (chiếm 80- 90% tổng lượng mưa cả năm vì vậy xói mòn đất trồng sản là nguyên nhân quan trọng nhất đất mất khả năng sản xuất).

1.2. SẢN TRỒNG QUẢNG CANH, NẾU CÓ BÓN PHÂN CŨNG KHÔNG ĐẦY ĐỦ VÀ CÂN ĐỐI.

1.3.SỬ DỤNG GIỐNG SẢN ĐỊA PHƯƠNG NĂNG SUẤT THẤP ĐÃ BỊ THOÁI HÓA.

1.4.CÁC BIỆN PHÁP KỸ THUẬT SẢN XUẤT SẢN CHƯA HỢP LÝ

2. CÁC BIỆN PHÁP KỸ THUẬT CANH TÁC SẢN BỀN VỮNG

2.1. Chống xói mòn bảo vệ đất trồng sản

- Thiết kế và trồng các hàng rào xanh theo đường đồng mức
- Đất dốc < 15° khoảng cách giữa các đường băng 8-10 m
- Đất dốc 15-20° khoảng cách giữa các băng cây phân xanh từ 6 - 8m.
- + Gieo trồng các cây làm hàng rào xanh (hàng rào xanh có thể là cây cốt khí, cỏ vetiver, cỏ paspalum, dứa...). Trên mỗi đường đồng mức gieo hai hàng cây làm hàng rào xanh khoảng cách các hàng 0,5m. Hàng rào xanh vừa có tác dụng cản dòng chảy, giữ đất, giữ ẩm và cung cấp chất xanh bón tại chỗ cho sản. Đồng thời còn cung cấp các sản phẩm khác như quả nếu trồng dứa, cỏ làm thức ăn gia súc nếu trồng cỏ.

2.2. Sử dụng các giống sản mới



Mô hình trồng sản có băng cốt khí chống xói mòn đạt hiệu quả kinh tế cao



Giống sản mới KM98-7 được chọn lọc tại trường ĐHNLT tiềm năng năng suất 25-50 tấn củ tươi/ha, tỷ lệ chất khô cao 39 - 41%, tỷ lệ tinh bột 28 - 30%, thời gian sinh trưởng 8 - 10 tháng thích hợp với đất cát pha, ưa thâm canh



Giống sản mới KM94 được trồng phổ biến ở các vùng trồng sản trong cả nước tiềm năng năng suất 25-50 tấn củ tươi/ha, tỷ lệ chất khô cao 39 - 40%, tỷ lệ tinh bột 28 - 29,5%, sinh trưởng 8-10 tháng thích ứng rộng ưa thâm canh

2.3. Một số biện pháp kỹ thuật chủ yếu sản xuất sản đạt hiệu quả kinh tế cao

- Làm đất: Ngay sau khi thu hoạch nếu đất còn ẩm nên cày đất ngay, trước khi trồng cây lại. Vùng đất bằng hoặc độ dốc thấp nên lên luống theo đường đồng mức. Các luống cách nhau 1,0m
- Thời vụ trồng: Ở miền Bắc trồng từ tháng 2 đến tháng 4
- Mật độ trồng tùy vào điều kiện canh tác. Thông thường trồng với khoảng cách: 1,0m x 0,8 - 1,0m tương đương với mật độ 10.000 - 12.500 cây/ha
- Chặt hom: Chọn hom ở giữa thân, hom chặt dài 15 - 20 cm có thể chắm hai đầu hom vào tro bếp hoặc đất bột khô để hạn chầy nhựa
- Đặt hom nghiêng so với mặt đất khoảng 30 độ khi đặt hom chú ý đặt mầm ngủ về một phía để tiện cho chăm sóc và thu hoạch.
- Lượng phân bón 10 đến 15 tấn phân hữu cơ + 90 - 130kg Đạm + 235 kg Lân + 150 kg Kaly/ha.
- Kỹ thuật bón: Bón lót toàn bộ phân hữu cơ và phân lân khi trồng. Bón thúc lần 1 (sau trồng khoảng 45 ngày) bón + 1/2Đạm + 1/2Kaly; Bón thúc lần 2 (sau trồng khoảng 90 ngày) bón + 1/2Đạm + 1/2Kaly

2.4. Trồng xen sản với cây họ đậu

- Sản là cây trồng hàng rộng, giai đoạn đầu sinh trưởng chậm vì vậy để nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích vừa bảo vệ đất trồng sản lâu dài. Trong các phương thức trồng xen cây họ đậu thì trồng xen lạc với sản đem lại hiệu quả kinh tế cao ngoài thu sản củ tươi còn thu thêm từ 0,9 đến 1,5 tấn lạc/ha và trả lại cho đất từ 6 - 15 tấn thân là/ha làm phân bón tại chỗ cho sản.

- Kỹ thuật trồng xen:

- + Trồng xen từ 1- 2 hàng lạc giữa 2 hàng sản, khoảng cách 2 hàng sản vẫn giữ nguyên 1,0 - 1,0m. Mật độ khoảng cách lạc: 0,45 - 0,6m x 0,10 x 1 hạt.
- + Liều lượng và kỹ thuật bón phân: Lượng phân bón 12 - 20 tấn hữu cơ + 90 - 130kg Đạm + 235 kg Lân + 150 - 200 kg Kaly/ha.

Bón cho cây sản: 10- 15 tấn phân hữu cơ + 70%Đạm + 30% Lân + 50% Kaly.

Bón cho cây trồng xen: 5 tấn phân hữu cơ + 30% Đạm + 70% Lân + 50% Kaly.

Kỹ thuật bón phân: theo quy trình trồng sản thuần, lạc bình thường.

